ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1019 /UBND-KT V/v đăng ký mục tiêu, nhiệm vụ phấn đấu xây dựng nông thôn mới năm 2025	*Lạng Sơn, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Công văn số 4824/BNN-VPĐP ngày 08/7/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đăng ký mục tiêu, nhiệm vụ phấn đấu xây dựng nông thôn mới năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo và đăng ký như sau:

Mục tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025: phấn đấu có thêm 09 xã đạt chuẩn nông mới, 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 01 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới. *(Chi tiết các chỉ tiêu tại Phụ lục kèm theo).*

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới TW;
- Các sở, ban, ngành;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

Phụ lục

KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024 VÀ ĐĂNG KÝ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHẤN ĐẤU NĂM 2025

Tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Công văn số: 1019/UBND-KT ngày 24/7/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Đối tượng	ĐVT	Cập nhật đến hết 6/2024	Dự kiến thực hiện hết năm 2024	Đăng ký mục tiêu phấn đấu năm 2025
I	**Tỉnh hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn NTM**	Cấp tỉnh	**0**	**0**	**0**
II	**Nông thôn mới cấp huyện**				
1	Số đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM	Huyện/TP	01	01	01
2	Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Huyện/TP	0	0	0
3	Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	Huyện/TP	0	0	0
III	**Nông thôn mới cấp xã**				
1	Số xã đạt 19 tiêu chí NTM, trong đó:				
1.1	*Số xã đạt chuẩn NTM có quyết định công nhận của UBND cấp tỉnh*	Xã	98	109	09
1.2	*Số xã đạt chuẩn NTM nâng cao*	Xã	24	30	03
1.3	*Số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu*	Xã	04	08	06
2	Số xã đạt từ 15 – 18 tiêu chí	Xã	01	0	15
3	Số xã đạt từ 10 – 14 tiêu chí	Xã	40	30	48
4	Số xã đạt dưới 10 tiêu chí	Xã	42	42	0
IV	**NTM cấp thôn, bản**				
	Số đơn vị cấp thôn, bản thuộc xã ĐBKK khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được công nhận đạt chuẩn NTM (theo tiêu chí NTM do UBND tỉnh quy định)	Thôn/bản	92	92	0